

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TÂN TIẾN
Số: 2002/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Tân Tiến, ngày 22 tháng 12 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao dự toán thu ngân sách Nhà nước, chi ngân sách địa phương,
phân bổ ngân sách xã năm 2026 trên địa bàn xã Tân Tiến

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂN TIẾN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ chi ngân sách tỉnh và mức bổ sung ngân sách cấp dưới của tỉnh Đồng Nai năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 3079/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 3080/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc triển khai thực hiện các Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 392/QĐ-STC ngày 12/12/2025 của Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước – chi ngân sách địa phương tỉnh Đồng Nai năm 2026

Căn cứ Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân xã về việc dự toán thu ngân sách Nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ ngân sách xã năm 2026 trên địa bàn xã Tân Tiến;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 295/TTr-PKT ngày 22/12/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán thu ngân sách Nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ ngân sách xã năm 2026 trên địa bàn xã Tân Tiến.

(Có biểu chi tiết kèm theo).

Điều 2. Căn cứ dự toán thu ngân sách Nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ ngân sách xã năm 2026 trên địa bàn xã Tân Tiến được giao, các cơ quan, ban, ngành trên địa bàn xã Tân Tiến tổ chức thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 3. Để hoàn thành nhiệm vụ Thu - Chi ngân sách Nhà nước năm 2026, các cấp, các ngành cần triển khai thực hiện tốt các nội dung trọng tâm như sau:

1. Về thu ngân sách:

Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong việc chấp hành pháp luật về Tài chính - Ngân sách Nhà nước. Tổ chức triển khai thực hiện tốt Luật NSNN, các Luật thuế sửa đổi, bổ sung và nhiệm vụ thu NSNN theo Quyết định của UBND tỉnh, Nghị quyết HĐND xã bảo đảm thu đúng, đủ, kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào NSNN. Quản lý thu, chống thất thu, ngăn chặn có hiệu quả các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, chuyển giá, trốn, lậu thuế, phát hiện kịp thời các trường hợp kê khai không đúng, không đủ, gian lận thuế.

2. Về chi ngân sách:

Thực hiện nghiêm Nghị quyết của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội và Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2026; Thông tư của Bộ Tài chính về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước năm 2026.

Tiếp tục quán triệt quan điểm thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi tiêu NSNN. Từng bước giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển, cùng với triển khai chính sách an sinh xã hội, đảm bảo Quốc phòng - An ninh.

Tổ chức điều hành chi NSNN năm 2026 theo dự toán được giao, chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả.

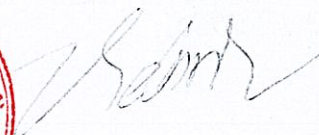
Điều 4. Các ông (bà) Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng Thuế cơ sở 9 tỉnh Đồng Nai, Trưởng phòng GD số 9 - Kho bạc nhà nước khu vực XVII, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận: 

- Sở Tài chính;
- TTĐU, TT.HĐND;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch;
- Như điều 4;
- LDVP;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN,
CHỦ TỊCH**




Văn Công Danh



DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của UBND xã)

ĐVT: Đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN THU 2026	
		TỈNH GIAO	XÃ GIAO
	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	27.815.000.000	27.815.000.000
A	Tổng các khoản thu cân đối NSNN	27.815.000.000	27.815.000.000
I	Thu từ sản xuất kinh doanh trong nước	27.815.000.000	27.815.000.000
1	Thu từ doanh nghiệp Nhà nước TW	-	-
	- Thuế giá trị gia tăng		
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp		
	- Thuế tài nguyên		
2	Thu từ doanh nghiệp Nhà nước địa phương	-	-
	- Thuế giá trị gia tăng		
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp		
	- Thuế tài nguyên		
3	Thu từ khu vực công thương nghiệp ngoài quốc doanh	9.720.000.000	9.720.000.000
	- Thuế GTGT	8.000.000.000	8.000.000.000
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	200.000.000	200.000.000
	- Thuế tài nguyên	1.500.000.000	1.500.000.000
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt hàng hóa, dịch vụ trong nước	20.000.000	20.000.000
	- Thu khác ngoài quốc doanh		-
4	Thuế thu nhập cá nhân	5.900.000.000	5.900.000.000
5	Thuế bảo vệ môi trường		-
6	Lệ phí trước bạ	6.100.000.000	6.100.000.000
7	Thu phí và lệ phí	870.000.000	870.000.000
	Trong đó, cân đối phí, lệ phí	500.000.000	500.000.000
8	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	75.000.000	75.000.000
9	Thu tiền sử dụng đất	3.100.000.000	3.100.000.000
10	Thu tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	1.500.000.000	1.500.000.000
11	Thu cấp quyền khai thác khoáng sản		-
12	Thu khác	550.000.000	550.000.000
	+ Trong đó, cân đối thu khác ngân sách	350.000.000	350.000.000
B	Các khoản thu được để lại chi quản lý qua NSNN	-	-
1	Các khoản huy động đóng góp		-
2	Các khoản thu, phí lệ phí khác		-
	TỔNG THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	188.315.800.000	188.315.800.000
A	Tổng các khoản thu cân đối NSNN	188.315.800.000	188.315.800.000
1	Thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp	17.054.800.000	17.054.800.000
	- Các khoản thu 100%	8.525.000.000	8.525.000.000
	- Thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm	8.529.800.000	8.529.800.000
2	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	171.261.000.000	171.261.000.000
	- Bổ sung cân đối	171.261.000.000	171.261.000.000
	- Bổ sung cân đối ngoài dự toán		-
	- Bổ sung có mục tiêu sau sắp xếp		-
	- Bổ sung có mục tiêu ngoài dự toán		-
3	Thu kết dư ngân sách năm trước		
4	Thu chuyển nguồn		
B	Các khoản thu được để lại chi quản lý qua NSNN	-	-
1	Các khoản huy động đóng góp	-	-
2	Các khoản thu, phí lệ phí khác	-	-

1/2



DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của UBND xã)

ĐVT: Đồng

STT	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN CHI NĂM 2026	
		TỈNH GIAO	XÃ GIAO
1	2	3	4
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	188.315.800.000	188.315.800.000
A	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH	188.315.800.000	188.315.800.000
I	CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	31.141.000.000	31.141.000.000
1	Nguồn tập trung	17.110.000.000	17.110.000.000
2	Nguồn tiền sử dụng đất	2.480.000.000	2.480.000.000
3	Nguồn xổ số kiến thiết	11.551.000.000	11.551.000.000
II	TỔNG CHI THƯỜNG XUYÊN	153.120.800.000	153.120.800.000
1	Chi sự nghiệp kinh tế		12.826.480.000
2	Chi sự nghiệp môi trường		1.814.000.000
3	Chi đảm bảo xã hội		6.807.784.000
4	Sự nghiệp Giáo dục và đào tạo	73.839.000.000	73.839.000.000
5	Chi Quản lý Nhà nước, Đảng, Đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội		41.854.136.000
6	Chi Quốc phòng - An ninh	-	15.474.600.000
6.1	Chi quốc phòng		9.353.400.000
6.2	Chi An ninh		6.121.200.000
7	Chi khác ngân sách		504.800.000
III	CHI DỰ PHÒNG NGÂN SÁCH	4.054.000.000	4.054.000.000
IV	CHI THỰC HIỆN CCTL		
V	CHI CHUYỂN NGUỒN		

